

Bản án số: 96/2022/HS-ST
Ngày: 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Xuân Thu.

-Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Thủy; Bà Vừ Thị Hoa.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/TLST- HS, ngày 08/9/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:94/2022/QĐXXST- HS ngày 16/9/2022 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Văn T - sinh ngày 10/02/1976, tại Thành phố Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Th C, xã S Th, Thành Phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Nguyễn Văn V - sinh năm 1954; Con bà: Nguyễn Thị Th - sinh năm 1956; Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1978; Bị cáo có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2022, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến ngày 04/7/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh.(có mặt tại phiên tòa).

2.Nguyễn Văn T1 - sinh ngày 09/9/1991, tại huyện Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Khu 5B, Thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn C - sinh năm 1960; Con bà: Đặng Thị Th - sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh, em; bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Hà Ngọc Tr – sinh năm 1992 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2022, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến ngày 04/7/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh.(có mặt tại phiên tòa).

3.Kiều Văn Ch - sinh ngày 02/10/1985, tại huyện Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Khu 5B thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Kiều Văn T - sinh năm 1959; Con bà: Phan

Thị V - sinh năm 1961; Gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phương Thị L - sinh năm 1984; Bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2022, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến ngày 04/7/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh. *(có mặt tại phiên tòa).*

4.Lò Văn Th - sinh ngày 29/12/1994, tại huyện Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Khu 5B thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lò Văn P – sinh năm 1969; Con bà: Lò Thị B - sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ năm; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2022, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến ngày 04/7/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh. *(có mặt tại phiên tòa).*

5.Khuất Đình H - sinh ngày 20/4/1970, tại huyện Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Khu 5B thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Khuất Đình D, con bà: Đỗ Thị V (đều đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị L - sinh năm 1976; Bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2022, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến ngày 04/7/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh. *(có mặt tại phiên tòa).*

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. anh Phùng Hải Đ – sinh năm 1986.

Trú tại: Khu 5B thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

2. ông Khuất Đình N – sinh năm 1974

Tạm trú: Khu 10 thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

(Đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/6/2022, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Kiều Văn Ch, Lò Văn Th, Khuất Đình H cùng ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Phùng Hải Điền, sinh năm 1968, trú tại khu 5B thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, trong lúc người nhà anh Điền đi ngủ trưa thì T, T1, Ch, Th rủ nhau đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa. Sau khi thống nhất xong, T lấy kéo trong nhà anh Điền cắt 04 quân vị hình tròn bằng vỏ bao thuốc lá Thăng long, các quân có một mặt màu trắng và một mặt màu vàng. Sau khi T cắt được 04 quân vị thì T, T1, Ch, Th lấy bát, đĩa tại mâm rượu cùng nhau đánh bạc và thống nhất luật chơi như sau: Trong 05 người sẽ có một người cầm cái, người cầm cái sẽ cho 04 quân vị vào bên trong đĩa, dùng bát úp lên rồi xóc. Sau khi người cầm cái xóc xong thì những người chơi

khác dùng tiền đặt cửa, gồm hai cửa “Chẵn” và “Lẻ” với mức tiền đặt ít nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng. Sau khi những người chơi đã đặt cửa xong người cầm cái mở bát ra, nếu có 02 quân vị màu trắng và 02 quân vị màu vàng hoặc có 04 quân vị cùng màu trắng và ngược lại cùng màu vàng thì gọi là “Chẵn”; nếu mở bát có 03 quân vị màu trắng 01 quân vị màu vàng hoặc 03 quân vị màu vàng 01 quân vị màu trắng thì gọi là “Lẻ”. Nếu kết quả đúng với người chơi đặt tiền thì người cầm cái sẽ trả tiền bằng số tiền người chơi đã đặt, nếu người chơi không đặt đúng thì người cầm cái sẽ được số tiền người chơi đã đặt. Quá trình đánh bạc thì Nguyễn Văn T bỏ ra khoảng 1.000.000 đồng là người cầm cái (xóc đĩa); Nguyễn Văn T1 bỏ ra 5.000.000 đồng; Kiều Văn Ch có khoảng 4.000.000 đồng; Lò Văn Th bỏ ra 500.000 đồng cùng nhau đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ thì Khuất Đình H đến và bỏ ra 100.000 đồng cùng tham gia đánh bạc. Đến hồi 16 giờ cùng ngày, khi T, T1, Ch, Th, H đang có hành vi đánh bạc thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc 01 bát bằng sứ màu trắng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn, được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng long; số tiền 10.935.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung.

Tại bản Kết luận giám định số 545 ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 10.935.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật.

- **Về vật chứng của vụ án:** 01 bát bằng sứ màu trắng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn, được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng long; số tiền 10.935.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung.

- **Xử lý vật chứng:** Đối với 06 điện thoại thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định 06 chiếc điện thoại di động trên là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T1, Kiều Văn Ch, Lò Văn Th, Khuất Đình H và anh Khuất Đình N, sinh năm 1974, trú tại khu 10 thị trấn T U, huyện Than Uyên, không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại 06 chiếc điện thoại cho các bị can Nguyễn Văn T1, Kiều Văn Ch, Lò Văn Th, Khuất Đình H và anh Khuất Đình N.

- **Vật chứng còn lại:** 01 phong bì thư được niêm phong bên trong đựng số tiền 10.935.000đ; 01 bát bằng sứ màu trắng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn, được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng long, hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 84/CT-VKS, ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 điều 321 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, vai trò, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 36 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Kiều Văn Ch từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Khuất Đình H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam, quy đổi thành 02 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ cho các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với các bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo đều khó khăn, không có việc làm ổn định.

Về vật chứng của vụ án. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bát, 01 đĩa bằng sứ, 04 quân vị. Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.935.000đ.

Về án phí. Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về

hành vi quyết định của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa cũng như nội dung Cáo trạng truy tố. Một lần nữa khẳng định: Chiều ngày 11/6/2022, tại nhà ông Phùng Hải Đ, sinh năm 1968, trú tại khu 5B thị trấn T U, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Kiều Văn Ch, Lò Văn Th, Khuất Đình H đã có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa. Đến hồi 16 giờ cùng ngày, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Kiều Văn Ch, Lò Văn Th, Khuất Đình H bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi đánh bạc, thu giữ tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.935.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 01 bát bằng sứ màu trắng; 01 đĩa bằng sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Kiều Văn Ch, Lò Văn Th, Khuất Đình H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do vậy các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với vai trò, hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Xét về tính chất, vai trò, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều nhận biết được từ việc đánh bạc dẫn đến tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới bất kỳ hình thức được thua bằng tiền đều là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm. Nhưng để có tiền tiêu sài một cách nhanh chóng mà không phải bỏ nhiều công sức, các bị cáo đã cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tổng số tiền đánh bạc hơn 10 triệu đồng. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng, người cầm cái xóc để các bị cáo khác cá cược tiền ... nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò chính và chịu hình phạt cao hơn.

Tiếp đến các bị cáo Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch là người tham gia tích cực có số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, hơn nữa xét về nhân thân của hai bị cáo đều bị Cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng hai bị cáo không lấy đó làm bài học, từ bỏ hành vi phạm tội, nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm ở vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với các bị cáo Lò Văn Th; Khuất Đình H là những người tham gia đánh bạc, tuy số tiền không lớn nhưng đã tạo thêm động lực về tinh thần cho các bị cáo khác. Nên hai bị cáo cũng phải chịu một hình phạt tương xứng với vai trò, hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước, đều là những người thực hiện. Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng. Nên cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ mọi điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Phùng Hải Đ; ông Khuất Đình N. Quá trình điều tra xác định không có hành phạm tội và tại phiên tòa hôm nay hai người không có đề nghị gì, nên không đề cập giải quyết.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án gồm có: 01 bát, 01 đĩa bằng sứ, 04 quân vị. Xét thấy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 10.935.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu xung ngân sách Nhà nước.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp bảo lãnh của Tòa án nhân huyện Than Uyên đã được áp dụng đối với các bị cáo.

[7] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn)** tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam quy đổi thành 02 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo còn lại là 21 tháng 18 ngày được tính từ ngày UBND xã San Thành, Thành Phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1 20 (hai mươi)** tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam quy đổi thành 02 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo còn lại là 17 tháng 18 ngày được tính từ ngày UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Kiều Văn Ch 20 (hai mươi)** tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam quy đổi thành 02 tháng 12 ngày cải tạo

không giam giữ. Thời hạn cải tạo còn lại là 17 tháng 18 ngày được tính từ ngày UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Lò Văn Th 16** (*mười sáu*) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam quy đổi thành 02 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo còn lại là 13 tháng 18 ngày được tính từ ngày UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Khuất Đình H 14** (*mười bốn*) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam quy đổi thành 02 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo còn lại là 11 tháng 18 ngày được tính từ ngày UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 99;100;101 Luật thi hành án hình sự.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H cho UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giám sát giáo dục. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã San Thành, Thành Phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Do các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp các bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn.

- Tịch thu xung ngân sách Nhà nước số tiền 10.935.000đ (*mười triệu chín trăm ba mươi năm ngàn đồng*) đựng trong 01 bì thư đã niêm phong.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 13/9/2022*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T1; Kiều Văn Ch; Lò Văn Th; Khuất Đình H mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm /.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Các bị cáo, người có QLNVLQ.
- UBND thị trấn Than Uyên.
- UBND xã San Thàng.
- CQĐT huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu